

Tâm Tình Người Trai Võ Bị*

(Viết để hồi tưởng quá khứ và riêng tặng các bạn
Khóa 19 Nguyễn Trãi.)

Nguyễn Trần, K19

4. Tay Súng Lên Đường (Tiếp theo)

...

Tôi mơ ngày mai đất nước yên lành
quê hương thổi túi hồn ngàn cách
để mọi nhà sum họp
để người người yên vui
yêu thương nhau trong câu hát tiếng cười
chung xây dựng
tình yêu và hạnh phúc.
dừng bước phong trần
xa đời ngang dọc
thôi buồn những chuyện đau thương.
tôi trở về
Hoa nắng đỏ khắp phường
và quê mẹ đón tôi vào đại hội.



Pleiku 1965

(Trên Bước Đường Hành Quân)

**Trích trong HỒI TƯỞNG.*

Tình Yêu Trong Thời Chiến.*

Nguyễn Trần, K19

1. Mình gặp nhau và yêu nhau từ đó.

(để ghi nhớ ngày về thăm Huế sau Tết Mậu Thân)

Nhớ biết mấy giờ chia tay ly biệt
mắt trong mắt mà nghe lòng tha thiết
người yêu ơi, mình biết nói gì đây
cánh chim bằng mai trở lại đường mây
em áo trắng lui về cùng sách vở.

*Anh nhớ mãi phút giây đầu bờ ngõ
khi anh về từ sông núi chập chùng
thăm gia đình, thăm xóm nhỏ miền Trung
thăm thành phố điêu tàn sau lửa đạn.*

Nước mắt khóc nhiều nên giờ đã cạn.
Nhìn quê hương lòng uất nghẹn đau buồn.
Anh trở về khi đêm tối vừa buông,
chiếc cầu gãy, thuyền con buồn sóng vỗ.

*Mình gặp nhau và yêu nhau từ đó.
điều nhau đi giữa đò nát điêu linh.
Áo hoa rừng bên áo trắng nguyên trinh.
Mình trao nhau những ân tình trọn vẹn.*

Dòng Hương Giang chứng lời anh ước nguyện
cố diệt thù cho đất nước thanh bình.

Anh trở về bên áo trắng em xinh
Miền Hương Ngự có đôi mình chung bóng.

*Thân Kinh đó vẫn mãi còn mơ mộng
Mình dìu nhau qua mấy nhịp Tràng Tiền
giữa thuyền trăng nhìn cảnh trí thân tiên
đưa xứ Huế vào đêm buồn trầm lặng*

Khánh yêu ơi! Nhớ hoài lời em dặn,
đôi mắt buồn giây phút cuối bên nhau
- Nhớ thư về cho em bớt lo âu,
cho sách vở học trò không hoen ướn.

*(Viết cho người vợ một đời Ngọc Khánh)
Mậu Thân 68*

**Trích trong HỒI TƯỞNG.*





Ngày 30-4 lần thứ 44

Trần Kim Bảng, K20

Ban Biên Tập: Một phần nội dung bài viết đề cập đến chính trị của Hoa Kỳ không nhất thiết phản ánh hoàn toàn quan điểm của Ban Biên Tập.

Ngày Quốc Hạn 30 tháng Tư lần thứ 44 (2019-1975) lại đến trong bối cảnh chính trị Hoa Kỳ vừa mới nổi lên phong trào đòi hướng về Chủ Nghĩa Xã Hội do một số đảng viên đảng Dân Chủ Mỹ chủ xướng.

Và đồng thời, trong bối cảnh nước Venezuela nổi lên phong trào đòi xóa bỏ Chủ nghĩa Xã hội do ông Juan Guaido, Chủ Tịch Quốc Hội nước này chủ xướng, và được toàn dân ủng hộ; trong khi cánh tả (left-wing) ở Mỹ, đứng đầu là Bernie Sanders cùng với Ocasio-Cortez, Omar, Tlaib thuộc đảng Dân Chủ thì lại phản đối phong trào này (!).

Hai phong trào đối nghịch nhau diễn ra ở cùng lúc, ở hai quốc gia khác nhau nhưng cùng ở lục địa Châu Mỹ.

Đây là chưa kể đến bối cảnh ở Trung Đông, vừa mới xảy ra biến cố ngày 21 tháng 3 vừa qua, TT Hoa Kỳ Donald Trump đã công nhận đòi Golan thuộc chủ quyền của Israel, điều mà đã hơn nửa thế kỷ qua không một TT Mỹ nào dám xác quyết, vì nó ở trong vòng tranh chấp với Syria, quốc gia cùng với Iran đã từ lâu có ý định xóa tên Israel trên Bản đồ Thế giới. Quân đội Israel đã chiếm đóng đòi Golan từ 1967 sau cuộc chiến với

6 nước Ả Rập trong vùng và kết thúc với chiến thắng thuộc về Israel.

Nhìn vào bối cảnh chung của nước Mỹ và thế giới như vậy, nhiều người Việt rời bỏ quê hương trước và sau ngày Việt Cộng cướp miền Nam 30-4-1975 tự hỏi, không biết lớp trẻ thuộc thế hệ thứ hai, thứ ba, con cháu của mình có biết gì về Chủ Nghĩa Xã Hội hay không? Và những sự kiện này có liên hệ gì đến cuộc sống hiện nay ngày trên nước Mỹ?

Trước hết, nhìn vào tình hình chung tại Hoa Kỳ, thì thấy rằng lớp người trẻ ở nước này, trong đó có cả con cháu của người Việt tỵ nạn Cộng Sản có vẻ ‘khoái’ đảng Dân Chủ. Có lẽ là vì đặc tính phóng túng (liberal) của đảng này chủ trương phá thai bất kỳ ở giai đoạn nào, đàn ông lấy đàn ông đàn bà lấy đàn bà, mở toang biên giới, đánh thuế cao nhà giàu, welfare và hút cần sa thoải mái, v.v... rất hợp với nhãn quan của tuổi trẻ. Họ không muốn bị ràng buộc vào truyền thống lâu đời của nước Mỹ “In God We Trust” như đảng Cộng Hòa đã từng theo đuổi. Và đặc biệt là đảng Dân Chủ luôn được nhiều cơ quan truyền thông dán nhãn hiệu khá hấp dẫn, *“Hướng đến một xã hội công bằng, không có khác biệt giữa người giàu và người nghèo, tương tự như Cộng Sản.”*

Điều đáng tiếc, số bạn trẻ Việt Nam thiếu nhận thức, thiếu kinh nghiệm, nhưng bất chấp những chứng minh cụ thể và lập luận hữu lý của các bậc cha, chú đã từng trải qua rất nhiều kinh nghiệm bằng máu xương và nước mắt trong xã hội Việt Cộng trước năm 1975 ở miền Bắc, và sau năm 1975 ở miền Nam. Có bạn chống đối, còn nói là ‘chuyện ấy’ đã qua rồi, bây giờ đã đổi khác (!). Thêm vào đó là những hướng dẫn sai lạc của một số người Việt lớn tuổi cũng ‘khoái’ đảng Dân Chủ hoặc có ‘thành kiến’ xấu đối với đảng Cộng Hòa đã là những kích thích tố đẩy lớp trẻ đang ở tuổi sung mãn đến với đảng Dân Chủ, nhiều hơn là đến với đảng Cộng Hòa.

Bản thân tôi, mới đây cũng đã vô tình bị dính vào vòng

tranh luận với một vài bạn trẻ rất thân thuộc trong gia đình về lý do: Tại sao tôi lại đứng về phía đảng Cộng Hòa, mà chớ bỏ đảng Dân Chủ.

Xin thưa rằng, tranh luận về chính-kiến đối với tôi là một điều khó khăn, không mấy hứng thú. Vì tôi không phải là ‘chính trị gia’ và cũng không thích ‘nghề làm chính trị’. Hơn nữa, trước đây tôi chỉ là một sĩ quan quyền, chuyên nghề ‘bóp cò’, ít quan tâm đến chính trị, bản tính lại nóng nảy -- khác hẳn với các chính trị gia, thường có bản tính điềm đạm và lời lẽ thuyết phục. Do vậy, đối với tôi, *tranh luận về chính-kiến* là cả một vấn đề nhiều khê, phức tạp và tốn thì giờ vô ích mỗi khi bị dính vào vòng tranh luận. Nếu không khéo, sau khi tranh luận đã chẳng mang lại kết quả gì mà còn gây thêm chia rẽ, hận thù, chẳng khác gì cuộc chiến ‘Quốc-Cộng’ đã kéo dài suốt 20 năm trên quê hương, đã tiêu phí nhiều máu xương và tiền bạc một cách vô ích. Còn về tinh thần đoàn kết Dân Tộc thì như mọi người đã thấy, sau 44 năm VC cướp Saigon, đến nay vẫn chỉ là con số zero to tướng. Trong lúc tuổi đời của thế hệ chúng tôi đã cao, sinh lực đã cạn kiệt, chẳng vui gì trong hoàn cảnh này, khi *ngày 30-4 lần thứ 44 lại đến*.

Tuy nghĩ thế, nhưng tôi không thể im lặng trước ý kiến của người bạn trẻ cho rằng, đảng Cộng Hòa đã có mối liên hệ mật thiết đến sự kiện 30-4 và đã làm mất miền Nam Việt Nam sau cú đi thăm Bắc Kinh của Tổng thống Richard Nixon ngày 21 tháng 02 năm 1972, với một kết luận hết sức đơn giản, cho rằng: “*Ông Nixon chính là thủ phạm làm mất miền Nam chứ còn ai vào đây nữa!*”

Tôi không đồng ý với lời ‘buộc tội’ có vẻ hồ đồ này nhưng rất may -- những ngày còn ở trong trại tù cải tạo, tôi cũng có cùng một ý nghĩ giống hệt như trên -- sau khi vượt biên đến Mỹ, mới có dịp tìm hiểu thêm về ‘chính trường nước Mỹ’ trên sách báo, nên từ đó, đã bổ túc thêm cho ‘kiến thức chính trị’ non nớt của mình. Bây giờ đã khá hơn đôi chút, và cũng từ đó đã làm đảo ngược nhận định trước đây của tôi.

Dựa vào kiến thức vừa lược được nhưng tôi cũng phải cố gắng lắm mới có thể nhẹ nhàng phản bác lại ý kiến nêu trên của người bạn trẻ (mà cũng là của chính mình trước đây) đang ngồi đối diện với tôi, trong một dịp ‘trà dư tửu hậu’:

Tôi nói: “Cũng cần phải xét lại bối cảnh lịch sử nước Mỹ lúc bấy giờ và tự đặt mình vào vị trí của TT Nixon trong hoàn cảnh lúc đó, thì mới có thể phán đoán một cách công tâm được. Hơn nữa, ông Nixon là TT nước Mỹ, không phải TT nước Việt Nam.”

Như mọi người đã biết, cuộc chiến Việt Nam không phải chỉ bắt đầu vào thời của TT Mỹ Richard Nixon lên cầm quyền vào tháng 1 năm 1969 hay trước đó một vài năm. Mà phải kể từ ngày 20-7-1954, nếu không muốn nói là từ tháng 8-1945 sau khi Việt-Minh (tức Việt Cộng trá hình) cướp chính quyền từ tay chính phủ Trần Trọng Kim ở Hà Nội, và ngay sau đó Hồ Chí Minh, tay sai của Cộng Sản Quốc Tế tuyên bố 9 năm kháng chiến chống Pháp lần thứ hai (!), được gọi là Cuộc Chiến Đông Dương và được kết thúc bằng Hiệp Định Geneva 20-7-1954 chia đôi hai miền Nam-Bắc Việt Nam lấy ranh giới là vĩ tuyến 17, phía Bắc thuộc Cộng Sản, phía Nam thuộc chính quyền Quốc Gia.

Cuộc chiến ‘Quốc-Cộng’ do Hồ C. Minh chủ xướng để nhuộm đỏ Đông Dương đã bắt đầu từ ngày đó, liên tục, tuy có khác nhau về mức độ chiến tranh, khi âm thầm, khi mãnh liệt, nhưng chẳng khi nào ngơi nghỉ. Người Mỹ đã gọi cuộc chiến này là “Cuộc Chiến Việt Nam” (Vietnam War) -- kéo dài 20 năm và đã liên quan đến nhiều đời Tổng Thống Mỹ, như: Dwight Eisenhower, John Kennedy, Lyndon Johnson, Richard Nixon, Gerald Ford, đáng kể nhất là vào thời Tổng Thống John Kennedy với những sai lầm nghiêm trọng sau khi ám sát Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Ngô Đình Diệm và 2 bào đệ của ông -- rồi sau khi kết thúc chiến tranh, thì nước Mỹ đã rơi vào một hiện tượng được gọi là ‘Vietnam Syndrome’ làm chia rẽ dân tình nước Mỹ một cách trầm trọng. Thời ấy, những cựu

chiến binh Mỹ từ ‘Vietnam War’ trở về quê quán của mình đã bị khinh rẻ, không kiếm được việc làm, thay vì họ phải được đón tiếp nồng ấm như các cựu chiến binh của nhiều cuộc chiến khác. Đó là một điều mà tôi cho là bất công, đáng buồn, và đáng nhục!

Thế nhưng xin hỏi, tại sao lại có hiện tượng này? Ai đã gây ra nó?

- Xin thưa, đây là một trang sử khá dài, khá phức tạp đã gây ra quá nhiều cuộc tranh luận, và theo tôi, đây là một âm mưu thâm độc, bản thủ của phe Cộng Sản Quốc Tế được sự yểm trợ của nhóm ‘left-wing’ trong Quốc Hội Mỹ.

Hôm nay, bằng một suy nghĩ rất chủ quan nhằm ‘phá bỏ’ ý nghĩ của người bạn trẻ ngồi đối diện với tôi, anh ta đã buộc tội *Tổng Thống Richard Nixon làm mất miền Nam Việt Nam sau chuyến thăm viếng của ông đến Bắc Kinh ngày 21-2-1972.*

Tôi chỉ xin vắn tắt:

Không ai phủ nhận chuyến viếng thăm này đã là bước ngoặt quan trọng trong chính sách của nước Mỹ đối với CS Tàu sau 25 năm vắng bóng ngoại giao. Và cũng không ai phủ nhận cuộc chiến Việt Nam đã làm nước Mỹ hao tổn nhân mạng và tiền của, nặng nề hơn nhiều nếu so với những cuộc chiến khác. Và điều quan trọng hơn cả là sự chịu đựng lâu dài của dân Mỹ đã tạo ra tâm lý ‘chán ghét chiến tranh’, không còn muốn cho con em của mình lao vào các cuộc chiến tương tự như thế nữa. Từ những yếu điểm đó, đã bị phe cánh tả (left-wing) ở Mỹ và Cộng Sản Quốc Tế lợi dụng, khai thác tận tình và đã đẻ ra phong trào “phản chiến”.

Sự thực thì phong trào này đã nhen nhúm từ những năm 1963, 1964, 1965 và trở nên cao độ mãnh liệt vào những năm 1969, 1970 là lúc Tổng Thống Richard Nixon lên nắm Hành Pháp Hoa Kỳ.

Thế nhưng trước đó, ít ai để ý đến *Chủ Thuyết Ngăn-chặn*, còn được gọi là *Chủ Thuyết Be-Bờ (Containment Doctrine)* do

sáng kiến của nhà ngoại giao George Kennan và đã được áp dụng từ thời của Tổng Thống Truman năm 1945 cho đến mãi sau này. Chủ thuyết này chú trọng đến việc *ngăn chặn, đề cao cảnh giác, đề phòng, không đi quá xa trong chiến tranh, hoặc nếu chiến tranh xảy ra thì chỉ ‘hạn chế’ tức là ‘Limited War’*. Về mặt quân sự thì chính sách này được xem là ‘phản chiến thuật’, không thích hợp với giới quân nhân. Trong quá khứ đã bị Thống Tướng Douglas MacArthur chê trách là ‘chính sách lằng nhằng’, chẳng đi đến đâu, đánh mà không cho thắng hoàn toàn, chỉ được phép thắng một nửa, tương tự như một võ sĩ lên sàn quyết đấu nhưng lại nhận được chỉ thị là ‘không được đánh gục địch thủ’. Vì vậy mà trong cuộc chiến Triều Tiên 1951-1953 tướng MacArthur đã không được phép vượt qua vĩ tuyến 38 để tận diệt quân Tàu.

Xem thế để thấy rằng ‘quân sự’ và ‘ngoại giao’ không bao giờ là ‘bạn đồng hành’ với nhau cả, hoặc chỉ đồng hành với nhau ½ đoạn đường.

Cuộc chiến Việt Nam cũng vậy, những ai đã từng tham gia vào các cuộc hành quân *‘Lùng và Diệt’* nối tiếp ngay sau biến cố Mậu Thân 1968, mới nhận biết rõ sự thảm bại của quân chính quy Hà Nội và du kích quân miền Nam. Những cuộc hành quân sau Mậu Thân không mang lại kết quả gì, giống như những cuộc ‘rong chơi’, đi không rồi lại về không, vì vào lúc đó, hoàn toàn vắng bóng địch quân trên khắp các chiến trường miền Nam. Trong trận chiến Mậu Thân quân Cộng Sản đã bị tiêu phí quá nặng về nhân mạng và vũ khí.

Chế Lan Viên, một nhà thơ của VC đã viết trong bài thơ tựa đề *‘Ai? Tôi!’* của ông, cho ta thấy một sự thảm bại nào nề, ai oán:

*Mậu Thân 2.000 người xuống đồng bằng
Chỉ một đêm, còn sống có 30
Ai chịu trách nhiệm về 2.000 người đó?
Tôi!*

*Tôi, người viết những câu thơ cổ võ
Ca tụng người không tiếc mạng mình*

Thế mà Mậu Thân *đại bại* của Hà Nội đã được truyền thanh, truyền hình và báo chí Mỹ, lúc ấy biến nó thành *đại thắng* càng làm cho tội phản chiến ở Mỹ, ở Việt Nam và cả thế giới to mồm hơn, đòi chấm dứt ‘Vietnam War’, đòi trao trả tù binh, đòi xác chết. Tình trạng ‘to mồm’ này đặc biệt được truyền thông làm cho to hơn, vừa thổi phồng, vừa loan tin thất thiệt, vừa vu cáo, nói ngược, và đổ lỗi cho Việt Nam Cộng Hòa và Đồng Minh đã gây ra những thảm trạng chết chóc man rợ, đã giúp cho quân CS gia tăng dân sức mạnh về mặt tuyên truyền, tiếp sinh lực cho sức mạnh quân sự, rồi mạnh hơn nữa vào ‘Mùa Hè Đỏ Lửa’ năm 1972 nhằm chiếm lại ưu thế chính trị đã được Hà Nội dự trù đem ra thi thố trên bàn hội nghị Hòa Đàm Paris năm 1973.

Hãy giả thử rằng, nếu chúng ta gắn thêm thuốc bòi vào thành quả ngay sau Mậu Thân 1968 bằng cách tăng cường tấn công, đánh bom vào các cứ điểm quân sự ở cả miền Bắc lẫn miền Nam và dọc đường mòn HCM, thì tình hình chiến sự sẽ biến thái ra sao? Hòa Đàm Paris có được định hình hay không? Tại sao lại bị giới hạn?

Như trên đã nói, TT Cộng Hòa Richard Nixon lên nắm Hành Pháp Mỹ vào đầu năm 1969, cũng là lúc của phong trào ‘phản chiến’ bộc phát rất mạnh, đồng thời với sự cản trở của Quốc Hội do Dân Chủ nắm đa số lúc ấy ở cả Hạ Viện (66.9%) và Thượng Viện (60%) đã trói tay Hành Pháp, gây ảnh hưởng tiêu cực đến chương trình nghị sự của Tổng Thống về vấn đề yểm trợ cho chính phủ Saigon, đặc biệt là không được cung cấp quân phí yểm trợ cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Xin hỏi, nguyên nhân nào đã đưa đến những quyết định bất lợi cho Việt Nam Cộng Hòa như thế?

Đến cuối năm 1973, đạo luật *War Powers Act* do sáng kiến của đảng Dân Chủ, được soạn thảo từ 2 năm trước, nay được

ban hành, bắt buộc Tổng Thống phải tham khảo ý kiến Quốc Hội trước khi tham chiến. Từ đó, lại càng trói tay Hành Pháp Nixon nhiều hơn nữa.

Giữa lúc Saigon gặp vắn nạn khó khăn như thế thì Hà Nội đã được khối Cộng Sản quốc Tế, đặc biệt là Nga-Tàu tăng cường viện trợ nhiều gấp 4 lần hơn trước, theo nhiều tài liệu còn để lại cho biết như vậy. (Chúng ta không khó truy cập những tài liệu này trên internet.)

Do vậy mà TT Nixon bị buộc phải chuyển hướng kế hoạch của ông, đó là:

- Tiến hành gấp rút hơn việc ‘Việt Nam hóa’ chiến tranh, và
- Thăm viếng Bắc Kinh.

Việc thăm viếng Bắc Kinh là nhắm vào mục đích khai thác chia rẽ giữa Nga và Tàu, nằm trong chiến lược đánh sập khối CS Liên-Sô và Đông Âu (như kết quả đã thấy); chứ không thể coi việc thăm viếng này đã làm mất miền Nam Việt Nam như lời tuyên truyền, mà người bạn trẻ của tôi vừa lập lại.

Căn cứ vào tình hình chính trường nước Mỹ vào lúc đó, thì mới có thể đưa ra nhận định sáng suốt rằng: *Đảng Dân Chủ, đám phản chiến thiên Cộng, và đám truyền thông Mỹ bất lương mới là những thủ phạm chính trong vụ này.*

Ngoài ra, còn một điều không may mắn, cần phải nói thêm là sau vụ Watergate 1972, cho đến tháng 8-1974, thì TT Nixon phải tự ý rời tòa Bạch Cung vì không muốn bị Quốc Hội luận tội, cho nên những gì ông đã hứa với Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu đều không thể thực hiện được.

Sau ngày về hưu, trong cuốn *Real Peace No More Vietnams*, cựu Tổng Thống Nixon cho biết: “*Vietnam đã là đề tài của hơn 1200 cuốn sách, hàng ngàn tờ báo và tạp chí, những ghi nhận về hình ảnh cảm động cũng như nhiều tài liệu về truyền hình, mà phần lớn đều đưa ra những kết luận sai lạc.*”

Có tất cả 22 vắn đề (facts) được ông liệt kê, và cho biết, tất

cả những vấn đề đó đều mang chủ đích *tuyên truyền, hướng dẫn sai sai lạc* “*All of these statements are false.*” Trong phạm vi giới hạn của bài viết, tôi chỉ có thể trích dẫn hầu quý vị một vài vấn đề, như:

- The Vietnam Ware was a civil ware.
- Ho Chi Minh was a nationalist first and a Communist second and had the support of a majority of the people of Vietnam, North and South.
- Ngo Dinh Diem was a puppet of the French colonialists.
- The National Liberation Front was a revolutionary movement independent of North Vietnam.
- The Viet Cong won the hearts and minds of villagers through humanitarian policies.

Đấy, mới chỉ là 5 trong 22 ‘facts’ mà ông Nixon liệt kê, tất cả đều là những ‘*false statements*’ được bọn truyền thông, báo chí thiên tả cực kỳ bất lương, tung ra để đầu độc nhân dân Mỹ và thế giới.

Điều đáng buồn là, đã hơn 4 thập niên qua, những tin tức láo lếu như thế gây xáo trộn xã hội Mỹ, dẫn đến Tháng Tư Đen ở Việt Nam -- TT Richard Nixon phê phán là “*false statements*” thì nay, nhiều tin tức tương tự TT Donald Trump gọi là “*fake news*” -- vẫn được một số người lớn tuổi khờ khạo, tin tưởng, chạy theo đuôi. Lạ thật!

Trong tâm tư mỗi người Việt tỵ nạn CS chân chính, tuy ở hoàn cảnh khác nhau nhưng cùng có chung một thời khắc lịch sử về Tháng Tư Đen. Hy vọng các bạn trẻ luôn ghi nhận với tinh thần độc lập, không bị ảnh hưởng bởi “*false statements*” hay “*fake news*”.

Cám ơn quý vị và các bạn.

3.4.2019

Tùy Bút

TUỔI THƠ VÀ ƯỚC VỌNG

Trần Văn Hồ, K27

Tôi sinh ra và lớn lên với tuổi thơ đầy bất hạnh và nghiệt ngã. Dòng sông BẢO ĐỊNH hiền hòa chảy ngang qua làng tôi, mang dòng nước ngọt; mang bao phù sa cho xanh cánh đồng lúa, cho cây trái đơm bông. Nhưng con sông vô tình mang đến cho tôi bao kỷ niệm đau buồn hơn là áp ủ tuổi thơ. Cái tuổi phải được sống hồn nhiên, phải được tung tăng nô đùa vô tư như bao bạn bè cùng trang lứa được sống trong vòng tay cha mẹ, người thân, được cấp sách đến trường trong điều kiện tốt nhất. Tuổi thơ của tôi không có con điều biếc, không có chùm khế ngọt, mà là tuổi thơ đầy ác mộng.

Gia đình tôi sống bằng nghề nông, cũng có ruộng, cũng có đất nên tôi không phải đi làm thuê, không phải đi làm mướn. Nhưng tôi phải trả bằng sức lao động, bằng mồ hôi và đôi khi cả bằng nước mắt để có được cái ăn, cái mặc. Những công việc không phải dành cho tuổi còn quá trẻ như tôi.

Khoảng thập niên 50 thế giới người ta tiến bộ nhiều, trong khi nông nghiệp mình còn quá lạc hậu, công việc đồng áng vẫn làm bằng tay, bằng sức lao động, vẫn con trâu đi trước cái cày. Có làm ruộng mình mới thấy và hiểu được nỗi vất vả của nghề nông, khi làm ra được hạt lúa. Dầm mưa dãi nắng, một nắng hai sương, bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, mà

cái nghèo cứ đeo đuổi mãi? Mấy đời, mấy kiếp, cả dòng họ sống bám lấy ruộng đồng và lớn lên bằng mảnh đất của cha ông để lại.

Ngày gần sanh anh tôi, mẹ tôi, bụng chứa dạ mang, lẽ ra phải được nghỉ ngơi dưỡng sức cho ngày sanh nở; nhưng bà vẫn phải cắt lúa, gánh lúa, gánh rơm... làm tất cả công việc đồng áng. Hôm bà chuyển dạ sanh vì không có phương tiện, không về nhà kịp nên phải đẻ rớt bên vệ đường, rồi được mọi người dùng võng khiêng về nhà. Hai năm sau sanh tôi ra, mẹ tôi đau không thuốc men, không bác sĩ, không bệnh viện. Vì thế, bà bị hơi tàn sức kiệt, trút hơi thở cuối cùng ở tuổi 22, cái tuổi còn quá trẻ cho một đời người, bỏ lại hai đứa con bơ vơ giữa dòng đời, ra đi không một lời trăng trối. Mỗi năm đến ngày lễ VU LAN, chưa bao giờ mẹ tôi được tặng một đóa hoa hồng, có chăng chỉ là những giọt nước mắt đầy vui!

Ngày mẹ tôi qua đời cũng là ngày mà ông nội tôi, bà nội tôi, ông ngoại tôi, cả ba người “được” Cộng Sản “trùng trị” trong một đêm và chỉ một đêm thôi. Ba người thân đã ra đi vì bị kết tội diên chủ, chết không mồ, không mả. Gia đình trôi tan tác. Anh em tôi bơ vơ lạc lõng giữa dòng đời khi tôi chưa dứt bầu sữa mẹ. Tiếng khóc sớm vang lên sao vội tắt nửa chừng? Cuộc đời tôi bước sang ngã rẽ.

Tôi được sống nhờ bà ngoại và mấy người di em của mẹ nuôi dưỡng. Cái vú da đã khô cần bầu sữa làm sao nuôi được đứa cháu đang cần những giọt sữa tươi, đang cần nguồn sinh lực, hơi ấm từ người mẹ. Tôi phải sống bằng nước cơm và cháo trắng và tôi đã lớn dần và lớn dần trong vòng tay của người thân.

Ba tôi đi thêm bước nữa ở cái tuổi 24. Tôi không thể trách ông, nhưng chỉ buồn vì ông không dành cho hai đứa con riêng một tình cảm đặc biệt nào. Ngược lại, ông còn bắt chúng tôi phải làm tất cả công việc, nào chăn trâu, nào chăn vịt, làm tất cả công việc đồng áng, những công việc không phải dành cho

người tuổi còn quá trẻ tuổi như tôi?

Mẹ kế của tôi không phải là người đàn bà độc ác, cũng không phải là một TÀO THI, nhưng bà không thể xem chúng tôi như con ruột của bà, và bà cũng không thể thay thế mẹ tôi được. “*Mấy đời bánh ít có xương, mấy đời mẹ ghẻ mà thương con chồng?*” Câu nói này muôn đời vẫn đúng. Tôi thích câu chuyện PHẠM CÔNG - CÚC HOA với hai đứa bé NGHI XUÂN - TẤN LỰC. Sao họ giống anh em tôi quá. Tôi thương hai bé như thương chính bản thân mình, nhưng cũng trách ông bà ngoại sao vô tình quá, cháu của mình đến nhà xin ăn mà không nhận ra là cháu ngoại của mình.

Rồi tôi cũng được cấp sách đến trường. Nhưng sau những buổi học là tôi phải chần trâu, chần vịt, cắt lúa, gánh rơm... ôi thôi cả khối công việc đó, chỉ dành cho người lớn thôi mà? Chúng tôi phải gồng, phải gánh, phải làm để góp sức với gia đình nuôi đàn em kê 8 đứa.

Rồi chiến tranh xảy ra. Xác người nằm quanh đây, xác người trên góc phố, xác người trôi trên sông. Đêm đêm tiếng đại bác vọng về, từng ánh hỏa châu soi sáng, nó không phải là “*Những đốm mắt hỏa châu là hoa trong ngày cưới*” của tác giả HÀN CHÂU trong bài NHỮNG ĐỐM MẮT HỎA CHÂU, mà là cái thứ ánh sáng ma quái, cái thứ ánh sáng bịnh hoạn, cái thứ ánh sáng của thần chết. Theo đó là máu chảy, xương rơi, xác người gục ngã. Chiến tranh là như thế? Tôi chỉ hiểu đơn giản chiến tranh là như thế.

Quốc sách ÁP CHIẾN LƯỢC ra đời. Ban ngày chúng tôi phải đi đào kinh, rào kẽm gai, vót chông, đêm phải treo đèn canh gác. Tối về, Việt Cộng lại bắt chúng tôi phải cắt rào, bẻ trụ sắt, phá áp. Họ muốn lôi cả tuổi thơ vào cuộc chiến, vì họ muốn thiêu cháy cả mầm non của đất nước cho cuộc chiến, cho những tham vọng nông cuồng.

Tôi lớn dần có chút nhận thức, có chút suy nghĩ. Tôi thấy tủi thân cho số phận mờ cô, thiếu thốn vật chất, hụt hẫng tình

thương. Tất cả những gì người mẹ kế dành cho tôi đều giả tạo miễn cưỡng, chúng tôi không đủ ăn, không đủ mặc, thừa roi vọt, những trận đòn khủng khiếp mà anh em tôi phải chịu đựng hầu như xảy ra mỗi ngày. Chỉ biết gọi mẹ mong CÚC HOA về để giải cứu cho hai con. Không còn chịu đựng nổi nữa, hai anh em tôi quyết định thoát ly.

Anh tôi nhắm mắt đưa chân đi lên Sài Gòn kiếm sống. Lần đầu tiên anh tôi bước chân lên thành phố xa lạ, không đồng bạc trong túi, như đi vào phương trời vô định, như con chim vừa rời tổ khi chưa đủ lông đủ cánh. Không cha không mẹ, không anh em, không người thân. Trước mặt là gió mưa bão táp, là nguy hiểm, tương lai mờ mịt đen tối. Anh tôi không biết đi về đâu?

Còn tôi trốn ra khỏi nhà và xin tá túc nơi bà dì em kế của mẹ tôi. Dì tôi cũng nghèo có cả 8 người con, nhưng làm sao bà từ chối khi đứa cháu mình xin "tị nạn". Dì cho tôi mượn công đất. Tôi phải tự lực cánh sinh, phải trồng rau, trồng bầu, trồng bí, trồng cải... để kiếm tiền đi học. Tuổi 14 tôi phải dậy từ 5 giờ sáng ra rẫy cuốc đất cho đến 7 giờ rồi đi học, chưa bao giờ có được bữa ăn sáng. Nhà dì nghèo nên chỉ ăn ngày hai bữa cơm đạm bạc, đôi khi có củ khoai củ sắn đối với tôi là quý lắm rồi. Chiều về, tôi chăm sóc vườn rau, tưới rau cho đến khi mặt trời lặn rồi mới vào nhà chuẩn bị bài vở cho ngày hôm sau, tìm tương lai bên ánh đèn dầu leo loét dưới mái nhà tranh vách đất.

Ty nông nghiệp tỉnh LONG AN thấy tôi chịu khó nên giới thiệu tôi vào đoàn THANH THIẾU NÔNG 4T (viết tắt của chữ TRÍ, TÂM, TAY, THÂN), giống như đoàn THANH THIẾU NÔNG 4H ở MỸ (head, heart, hand, heath). Nơi đó những đứa trẻ sinh ra và lớn lên ở nông thôn được chỉ dẫn chăn nuôi, trồng trọt theo phương pháp khoa học. Một trong những người trình diễn thành công lúa THẦN NÔNG 8 (IR8) tại tỉnh.

Xin được nói thêm về lúa THẦN NÔNG 8. Trước đây nông

thôn miền Nam chỉ canh tác lúa dài ngày chu kỳ 6 tháng mới thu hoạch, mỗi năm chỉ làm có một vụ, năng suất rất thấp khoảng 3 tấn/ hecta. Cây lúa rất cao nên khi lúa chín cây nằm sát đất rất khó cho việc cơ giới hóa. Từ những khuyết điểm đó, viện nghiên cứu lúa gạo quốc tế IRRI đặt tại Phillippines nhân ra giống lúa ngắn ngày, chu kỳ thu hoạch chỉ ba tháng, thân ngắn, năng suất cao. Họ trồng 1000 cây lúa trong phòng thí nghiệm và chọn cây hàng thứ 8 dãy thứ 28 là cây lúa tốt nhất



Thăm viếng điểm trình diễn rau salad bowl, giống của Mỹ.

cho nhiều hạt nhất. Từ đó bắt đầu nhân giống và đặt tên cho nó là IR8. Qua VN dân chúng đặt cho cái tên THẦN NÔNG 8. Sau đó, cây được đem trồng tại Ấn Độ đạt năng suất lên đến 8 tấn/ hecta. Dù năng suất có cao, nhưng hạt gạo cứng không ngon cơm. Dần dà họ cho lai tạo giống lúa năng suất cao, ngon cơm, cây ngắn dễ dàng cơ giới hóa. Có thể làm 3 vụ những nơi có nước ngọt quanh năm.

Rồi tôi được cấp phân bón, hạt giống, thuốc trừ sâu miễn phí, được cấp cho gà giống công nghiệp, thuốc chích ngừa, thức ăn. Khi bán gà tôi mới phải trả vốn. Từ đó tôi có tiền mua sách vở, có điều kiện tiếp tục đi học.

Tôi hiểu rằng phải đi học, phải trang bị cho mình một kiến

thức tối thiểu để làm hành trang vào đời. Không thể con sãi ở chùa lại mãi quét lá đa. Câu này đối với tôi không còn giá trị, tôi không chấp nhận số phận, tôi phải vượt qua định mệnh, cái nghiệp nhà nông, làm ruộng mà bao đời cha ông để lại là nghèo đói và khốn khổ quá! Bốn năm với quyết tâm và tự lực cánh sinh, với chính đôi bàn tay tôi đã lấy được mảnh bằng Tú Tài phần 1, rồi phần 2. Có được mớ kiến thức tối thiểu, tôi chọn cho mình một hướng đi và thực hiện ước mơ. Con đường vào đại học thì xa vời quá, làm sao có đủ tiền để trang trải: Tiền ăn, tiền sách vở, tiền nhà, tiền học... Có mơ tôi cũng không dám.

Những năm đầu thập niên 70 cường độ chiến tranh mỗi ngày một ác liệt, bom vẫn rơi, đạn vẫn nổ, từng xác người tiếp tục gục ngã. Chiến tranh không còn ở biên giới, ở núi rừng mà chiến tranh đã đi vào thành phố, xóm làng, từng góc phố, chiến tranh phủ cả quê hương. Chiến tranh đã và sẽ hủy diệt dân tộc tôi, người ta dùng những vũ khí hiện đại nhất, giết được nhiều người nhất, với những chiêu bài mị dân hay nhất?

Mấy thằng bạn cùng trang lứa: Thằng Lâm đầu quân vào lực lượng Biệt Hải, thằng Sở gia nhập Hải Quân. Thằng L. tình nguyện vào trường Võ Bị, thằng Vĩnh là pilot trực thăng. Thằng Đăng vừa gục ngã nơi chiến trường Quảng Trị, thằng A vừa ra trường sĩ quan Thủ Đức tử trận ở trận đánh đầu tiên. Đầu óc tôi rối bời, mình không thể sống cho riêng mình, mình không thể thờ ơ khi bạn bè lần lượt vào quân ngũ và trong số đó có những người ra đi mà không trở lại. Năm năm ở tiểu học và bảy năm dưới mái trường trung học, cảm ơn thầy cô đã trang bị cho tôi một kiến thức. Những môn học đức dục, công dân giáo dục... là chìa khóa, là cánh cửa cho tôi có một cái nhìn về dân tộc tôi, về tổ quốc tôi.

Bài học “ÔNG THẦY ĐẦU TIÊN” (*Trẻ còn ngu dại biết chi? Nhờ thầy răn dạy khắc ghi trong lòng...*). Trường học dạy cho tôi cả “LUẬT ĐI ĐƯỜNG”. (*Ngoài đường xe cộ dập diu, em nên cẩn thận sợ nhiều rủi ro...*), dạy cho tôi lòng yêu nước

“KHỎE VÌ NƯỚC” (Nơi tay ta toàn dân ngóng trông từng giờ, mang máu anh hùng ta đừng làm như máu anh hùng...)

Bỏ lại sau lưng tất cả, giờ đây tôi chỉ biết quê hương tôi ngàn năm tắm tới, đất nước tôi triền miên khói lửa, hận thù, đau thương tử nhục. Vì tôi đã lớn lên, đã trưởng thành bằng tình thương và hờn căm, tôi quyết định gia nhập vào TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM.

Với 6 trung tâm thi tuyển hơn 3.000 thí sinh mà chỉ lấy có 200 làm sao tôi vượt qua được? Hôm đi thi ở trường Nguyễn Thái Học, Quận 1 Sài Gòn, tôi lo lắng quá, hồi hộp quá. Tôi van vái từ Chúa tới Phật; rồi tới người khuất mặt, khuất mày xin phò hộ. Tôi đang cần sự trợ giúp, hôm nay tôi cần sự giúp đỡ vì bàn tay quá yếu mềm. Đây là cơ hội quyết định số phận, nếu trượt kỳ thi này coi như cánh cửa tương lai đóng sập. Thế rồi, còn gì sung sướng hơn khi tôi nhận giấy báo kết quả từ phòng tuyển sinh của trường VÕ BỊ.

Ngày vào lính, tôi ra đi thui thủi một mình, không gia đình đưa tiễn, không người thân, không bạn bè. Chỉ duy nhất người yêu, là người bạn đời của tôi sau này, là nguồn động lực duy nhất để tôi vượt qua chặng đường bốn năm. Chiếc xe đò chở tôi chạy ngang qua ngôi trường TRUNG HỌC TÂN AN, tôi nghiêng mình nhìn qua cửa sổ lần cuối, nơi để lại cho tôi bao kỷ niệm của tuổi học trò. Thầy cô còn đó, bạn bè mỗi đứa mỗi nơi, giờ sắp xa rồi mới nói tiếc, thấy nhớ thấy thương. Đôi khi hận thầy, giận cô trong những lần không thuộc bài, hay bị điểm nhỏ. Mấy cây phượng vĩ sân trường còn đó, vẫn trơ gan cùng năm tháng, chờ ra hoa đỏ báo hiệu mùa chia ly. Vài chiếc lá vàng rơi rụng như tiễn một người vừa ra đi. Tỉnh lỵ Tân An, thành phố thân yêu, bao giờ ta mới trở lại? Người lính khi ra đi có những chuyện bất ngờ nào ai biết được? Tôi nhắm nghiền đôi mắt để ngăn đi dòng lệ. Dalat – Saigon chỉ hơn 300 cây số mà sao tôi thấy xa lạ quá? Có lẽ “*chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn?*” Mấy ai không nhớ câu trên trong bài “TÔI ĐI HỌC” của nhà văn THANH TỊNH.

Tám tuần huấn nhục ở quân trường VÕ BỊ đúng là địa ngục trần gian. Một ngày bị phạt 16 tiếng đồng hồ với những lý do hết sức vô lý, không đầu. Những tiếng la hét, những con thịn nộ văng vẳng bên tai, cả trong giấc ngủ. Hai tháng cách biệt thế giới bên ngoài, không được phép thăm viếng của gia đình, không được về phép khi có người thân qua đời, không được đi bộ mà phải chạy rông rã suốt hai tháng trời. Một số đồng đội không kham nổi, quần trí hủy hoại thân thể, tự tử, hoặc trốn về bỏ cuộc.

Điều làm tôi lo lắng là chương trình văn hóa 4 năm hết sức khắc nghiệt. Nào là phương trình tích phân, phương trình vi phân, phép biến đổi Laplace, sức chịu vật liệu, cổ thể, máy nổ, lưu chất, điện tử, mạch điện, hệ thống xa lộ, phi trường... Tôi nhưc đầu quá, mình đi lính mà đâu có muốn học mà nếu có thì cũng ít thôi vừa phải thôi.

Rồi nào là thông kê, tâm lý, hành chánh công quyền, tư tưởng, kinh tế, canh nông, luật học, sử VIỆT, sử thế giới... Hơn 65 môn học mà với cái bằng Tú Tài ban toán của tôi chẳng có chút tự tin. Chỉ có thể đứng đầu danh sách của những người bị loại trả về dân chính hay qua những quân trường khác. Lúc nào tôi cũng lo sợ thiếu điểm bị loại, sợ không qua được cái tiêu chuẩn điểm trung bình quái ác 2.5/ 4.00 thay vì 2.00/ 4.00 (cách cho điểm theo trường Võ Bị West Point, Hoa Kỳ). Lớp học chỉ có 16 SVSQ, bốn phía là bảng. Một năm học 9 tháng văn hóa, không có chuyện học tà tà như tôi nghĩ khi vào lính. Đi lính rồi mình đâu cần phải học nhiều, tôi đã làm.



Giấy báo trúng tuyển vào Khóa 27 TVBQGVN.

Rồi 4 năm trôi qua với những gian khổ, ý chí nghị lực với quyết tâm tự thắng chính mình, tôi quý xuống nhận cấp bậc thiếu úy trong ngày lễ tốt nghiệp. Nước mắt tôi ràn rụa, khóc vì sung sướng, khóc vì tự hào, khóc vì hãnh diện. Bốn năm qua tôi đã trả giá bằng mồ hôi, bằng nước mắt, bằng biết bao hình phạt, biết bao chấn chỉnh cho những sai lầm, cho những bê bối. Kể từ hôm nay mọi sai lầm nếu có sẽ được trả bằng máu, bằng thân xác của đồng đội, thậm chí mạng sống của bản thân mình, mặc dù tôi vẫn biết rằng con đường binh nghiệp trước mắt *không bằng phẳng và không an lạc dễ dàng*.

Trường Võ BỊ dạy cho tôi biết *yêu quê hương, biết yêu tổ quốc; dạy cho tôi đâu là tình thương và sự hờn căm, đâu là vinh quang và tủi nhục; dạy cho tôi biết trung thành với tổ quốc và biết hy sinh tuyệt đối*.

Rồi ngày 30/4 /1975 lại đến, tôi không thể tin nổi nhưng đó là sự thật. Đất trời như sụp đổ, tôi gục ngã. Tôi mất tất cả, sự nghiệp trắng tay, gia đình bỏ rơi, người thân xa lánh. *Chỉ còn người bạn đời và tình yêu ở lại, tất cả đã ra đi như theo nổi trôi của vận nước*. Tôi muốn làm một cái gì đó cho tổ quốc tôi, tôi muốn đóng góp thật nhiều cho dân tộc tôi, dù sự đóng góp của mình có muộn màng, có bé nhỏ. Tôi đã và đang làm hết sức mình.

*Bất hạnh của gia đình mang theo nỗi buồn TUỔI THƠ.
Nghiệt ngã của đất nước chôn vùi đi mọi ƯỚC VỌNG.*





QUYẾT ĐẤU TRANH

*Minh-Nguyệt, K17/1
(Nam Sinh Tín)*

THÁNG TƯ ĐEN

Mỗi lần đến Tháng Tư Đen
Ngày ba mươi (30) đó không quên bao giờ
Nước nhà hỗn loạn xác xơ
Người đi kẻ ở bơ vơ lạc loài

*Việt Cộng xâm chiếm đất đai
Khiến dân đau khổ hàng ngày than van
Lính bị đầy đoạ bắt giam
Trẻ em đói rách lang thang ngoài đường*

Bao nhiêu tang tóc đau thương
Khiến người dân phải tìm đường thoát thân
Trốn chui bị bắt bao lần
Bị họ tra tấn giam cầm nhốt vô
*Người thoát ly tìm tự do
Phải lênh đênh giữa gay go biển trời*

*Bão mưa tới khắp nơi
Tâm thân vùi dập tả tơi khổ đời*

Ly hương cách biệt ngàn khơi
Hương về quê mẹ mà rơi lệ nhiều

Thảm thoát đã gần nửa thế kỷ kể từ ngày 30 tháng Tư năm 1975, vậy mà người dân trong nước vẫn phải điều đứng chống chọi với những thảm họa do chính con người và bọn cầm quyền Cộng Sản liên tục xảy ra trên quê hương Việt Nam. Dưới chế độ Cộng Sản, biết bao nhiêu gia đình đã bị ly tán vì chồng con của họ; những chiến sĩ Việt Nam Cộng Hoà đã bị bắt giam và bị đày đọa nơi lao tù; dân chúng bị mất đi nhân quyền và tự do tín ngưỡng; đàn bà con gái bị rao bán như món hàng làm nô lệ tình dục; trẻ em bị bắt cóc bán ra nước ngoài; người dân bị hãm hại lấy đi nội tạng; Formosa xả thải ra làm hủy hoại môi trường gây thiệt hại cá chết ngoài sông biển; người đứng lên đấu tranh cho công bằng bị bắt bớ và bị hành hạ rên xiết trong ngục tù; các thương binh Việt Nam Cộng Hoà phải sống trong tình huống bịnh hoạn vì không nhận được sự giúp đỡ; học sinh gặp trở ngại rất khó khăn phải leo cầu dây băng qua sông để đi đến trường học; Hoàng Sa và Trường Sa bị lọt vào tay Tàu Cộng, và còn nhiều thảm cảnh khác.

Ròng rã suốt bao nhiêu năm trời, người dân trong nước vẫn phải chịu đựng những uất ức đè nén phần nộ trong lòng. Dù luôn luôn bị đàn áp, họ vẫn luôn kiên trì tranh đấu để lên án tội ác của Cộng Sản, đòi lại công bằng, tự do và nhân quyền, phản đối bạo hành và đàn áp, và phản đối những điều luật vô lý gây tổn hại trầm trọng cho đất nước.

Đối với người Việt Nam sống trên các nước tự do ở hải ngoại, với lòng yêu quê hương, mỗi người đều có suy tư và trách nhiệm đối với việc thịnh suy, còn mất của đất nước. Để yểm trợ dân trong nước và duy trì ngọn lửa đấu tranh, các phong trào chống Cộng ở khắp nơi trên thế giới đã tổ chức các

cuộc biểu tình bất bạo động và những buổi ca nhạc đấu tranh.

ĐẤU TRANH

Dân trong nước cùng nhau tranh đấu
Kẻ lưu vong yểm trợ đấu tranh
Dân quốc nội cương quyết vùng lên
Người hải ngoại tăng thêm công sức

*Cùng đấu tranh bảo vệ non nước
Diệt Cộng nô bè lũ ương hèn
Đuổi Tàu cộng manh tâm xâm lấn
Cho quê mẹ êm ấm bình yên*

Tại thành phố Westminster thuộc Quận Cam (Orange County), Nam California-Hoa Kỳ, Liên Ủy Ban Chống Cộng Sản & Tay Sai đã liên tục tổ chức những buổi biểu tình, xuống đường để yểm trợ quốc nội, phản đối Dự Luật Đặc Khu Kinh Tế của CS Việt Nam và Tuyên Cáo phản đối Luật An Ninh Mạng của CSVN, chống Trung Cộng cướp nước, chống Việt Cộng bán nước, phản đối hành động dã man của nhà cầm quyền CSVN đã tàn phá, cướp bóc nhà cửa ruộng vườn của người dân.

Nơi Tượng Đài Đức Trần Hưng Đạo, đã có rất nhiều người đồng hương Việt Nam bất phân tuổi tác đến tham gia biểu tình thật đông đảo. Có những vị cao niên khoảng 80-90 tuổi, các cựu chiến sĩ Việt Nam Cộng Hoà, và một vài người dù ngồi xe lăn cũng cố gắng đến biểu tình. Những biểu ngữ với những câu: *Red China Get Out Of Vietnam*, *Đảng Cộng Sản Việt Nam Hèn Với Giặc Ác Với Dân*, cùng với cờ Vàng hoạc cờ Mỹ được đồng bào vẫy, cùng với các lời hô và những bài hát tranh đấu chống CS. Trên cao giữa bầu trời, có giăng những biểu ngữ rất lớn như: *Tinh Thần Diên Hồng Bất Diệt*, *Toàn Dân Việt Nam Vùng Lên*, *Yểm Trợ Quốc Nội Giải Th thể Việt Cộng*, *Chống Tàu Giữ Nước*. Một số người đã mặc áo có in chữ *Toàn Dân Vùng Lên Cứu Nước-Together We Liberate Vietnam*. Quân dân cán chính, mọi người sẵn sàng đứng sấp hàng để chuẩn bị làm theo

hướng dẫn của ban tổ chức.

Khởi đầu là thủ tục chào cờ, tưởng niệm vong linh các tiền nhân và tử sĩ đã vì quốc vong thân, tưởng niệm linh hồn những người đã bị tử vong trên con đường đi tìm tự do. Tiếp theo là phát biểu của các quý vị lãnh đạo các Tôn Giáo, các hội đoàn, các dân biểu và nghị viên thành phố. Sau đó, cả đoàn người thật dài, với những lá cờ Vàng, cờ Mỹ, và biểu ngữ chống cộng, lần lượt theo nhau bước trên hè phố, liên tục hô *Đả Đảo, Vùng Lén Diệt Trừ Việt Cộng Bán Nước, Đuối Tàu Cộng Ra Khỏi Nước Việt Nam*.

Sát cánh bên nhau, những người tham gia biểu tình, trong tinh thần tự nguyện, đã không quản ngại nắng mưa mà vẫn đến. Dù đôi tay có mỏi vì giương cao lá cờ cho bay phất phới trước gió thổi thật mạnh, dù đôi chân có bị đau nhức vì cố gắng đi từ ngã tư này đến ngã tư khác, họ vẫn hăng hái, theo tiếng loa của người dẫn đầu, vung tay lên hô hào *Đả Đảo* thật lớn. Những tiếng còi xe trên đường lưu thông đã liên tục kêu oang oang để khuyến khích và ủng hộ, khiến đoàn người biểu tình hăng hái thêm, hô hào thật to *Hãy Vùng Lén, quyết tâm giải thể chế độ cộng sản, đuối Tàu cộng mạnh tâm xâm chiếm nước ta*. Đoàn người biểu tình đi trên nhiều con đường thật dài, rồi sau đó quay trở lại và tiếp tục đi thẳng đến địa điểm đã hẹn để cùng tham gia chương trình hát nhạc đấu tranh. Những bài hùng ca đã được trình bày liên tục như:

- Thề Không Phán Bội Quê Hương (Cục Chính Huấn)

(... Quyết chiến, thề quyết chiến quyết chiến, đánh cho cùng dù mình phải chết, để mai này về sau con cháu ta sống còn...)

- Những Người Trai Nước Việt (Nguyệt Ánh)

(...Hãy tiến lên, hiên ngang đi tới, trước quân thù, nào sợ hy sinh;... thời ta ra gánh vác chuyện non sông, cho xứng đáng con rồng tiên anh dũng... liều thân sống giữ gìn nước Nam)

- Hát Cho Saigon Quật Khởi (Nguyệt Ánh)

(...Đòi lá phiếu tự do, đòi phố cũ đường xưa, khắp quê hương cháy bùng lửa thiêng tranh đấu, giành tiếng nói người dân, giành tác đất nhà nông, nơi nơi đã vang rền lời gọi non sông...)

- Xin Hãy Làm Ánh Đuốc (Nguyệt Ánh)

*(...Anh em ơi xin hãy làm ánh đuốc
Trong đêm dài sáng lên triệu mầm tương lai
Mai Lam Sơn phát cao cờ phục quốc
Một Triệu Trưng dục chiêng trống Mê Linh vang trời...
...Truyền cho nhau máu sương dòng anh hùng
Đốt thêm đuốc tiên rồng bùng hùng khí cứu non sông...)*

Những lời nhạc đã vang dội khắp không trung và khơi động nhiệt huyết đấu tranh, khiến cho tất cả mọi người vừa nhịp tay vừa đồng ca thật náo nhiệt. Khi buổi biểu tình chấm dứt, trước khi ra về họ đã không quên nhắc nhở nhau là lần tới sẽ trở lại biểu tình cùng với gia đình và thân hữu cho thêm phần đông đảo.

Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam luôn sát cánh cùng đồng bào trong những buổi biểu tình.

Đất nước đang điêu linh, Đảng CSVN, dưới vòng kiểm toả của Trung Cộng, đang áp bức toàn dân trong nước lấy nhà cướp đất. Trung Cộng đang mưu đồ xâm chiếm nước ta. Toàn dân Việt trong nước và ở hải ngoại không thể thờ ơ, cần phải đồng tâm nhiệt tình đấu tranh để đất nước không bị mất vào tay Trung Cộng, phải kiên trì đấu tranh để bảo vệ quê cha đất tổ, khôi phục truyền thống đạo đức và văn hóa của giòng giống tiên rồng.

BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC

Xin bảo vệ đất nước ta
thoát khỏi nguy cơ giặc tới nhà,
xin đừng thờ ơ không màng tới,
hãy cùng tranh đấu cứu sơn hà.

*Bao người đang cố gắng mà
chặn ngăn bè lũ cướp đất ta
xin hãy vì dân vì tổ quốc
diệt sạch Cộng nô quyết không tha*

Cùng nhau đoàn kết bạn cùng ta
nối vòng tay lớn rộng bao la
năm châu bốn bể thành sức mạnh
giải cứu non sông thoát quỷ tà

Sinh Hoạt Hội Võ Bị & Đoàn TTNDH Pennsylvania và Vùng Phụ Cận.

MỪNG XUÂN KỶ HỢI

Ảnh do Đỗ Nguyễn Nhật Khai, K2012 gửi

*CSVSQ Pennsylvania và vùng Phụ Cận.
(CSVSQ Nguyễn Văn Dục, K17 đứng bên trái.)*



Một ảnh kỷ niệm của các CSVSQ Pennsylvania và Vùng Phụ Cận. (CSVSQ Nguyễn Văn Dục, K17 đứng bên trái.)



Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Pennsylvania và Phụ Cận. (Cố Đỗ Nguyễn Nhật Khai, K20/2, Đoàn Trưởng đứng bên phải)





Gia đình các Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu - Một thế hệ tiếp nối mới.



Quà Tết cho các cháu.